TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2026/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 06/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: chị Hoàng Ngọc M, sinh năm 1991

Nơi cư trú: tổ 8B, khu 2B, phường H, tỉnh Quảng Ninh

- Bị đơn: anh Phạm Văn H, sinh năm 1983

Nơi cư trú: tổ 8B, khu 2B, phường H, tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Ngọc M và anh Phạm Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Ngọc M và anh Phạm Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Hoàng Ngọc M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Minh K, sinh ngày 14/4/2017 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Phạm Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh Phạm Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu anh Phạm Văn H lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Hoàng Ngọc M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con; hoặc nhận thấy chị Hoàng Ngọc M không đủ điều kiện bảo đảm quyền lợi ích của con thì anh Phạm Văn H có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị Hoàng Ngọc M và anh Phạm Văn H không có tài sản chung, không vay nợ chung cá nhân, tổ chức nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: chị Hoàng Ngọc M tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Hoàng Ngọc M đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000135 ngày 09/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh. Chị Hoàng Ngọc M được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 1 - Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND phường H, tỉnh Quảng Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hải Ninh